TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73**/2019/HS-ST
Ngày 30 - 9- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huề và ông Đỗ Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/ TLST-HS, ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Đăng M, sinh ngày 15/8/1964 tại thôn Q, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Q, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng Ban và bà Bùi Thị Bé (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1965 và có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/3/2008 bị Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt về hành vi đánh bạc, ngày 03/4/2008 đã nộp phạt xong; Tại Bản án số 36 ngày 22/5/2013

của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tuyên phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc".Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2013. M chấp hành xong toàn bộ hình phạt bổ sung và án phí vào tháng 5/2016 (đã được xóa tiền án, tiền sự).

Bị cáo M bị tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 14/6/2019 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đăng M:

Bà Đinh Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Hữu Kh (tên gọi khác là Kh) sinh năm 1992 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Nghi Phú, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Phụ,tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng: Anh Lại Văn Th, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Hùng L, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đăng V, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Tân T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút, ngày 11/6/2019, tại nơi ở của Vũ Đăng M, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang Vũ Đăng M có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu Kh (tên gọi khác là Kh). Trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và người chứng kiến là ông Nguyễn Đăng Văn. Tiến hành kiểm tra trên người Kh, tổ công tác phát hiện, quản lý tại túi quần bên phải phía trước Kh đang mặc 02 gói nhỏ có đặc điểm tương tự nhau bên ngoài gói bằng giấy tráng kim màu trắng bạc, bên trong là chất bột màu trắng, dạng cục. Kh khai đó là ma túy vừa mua của M với giá 500.000đ để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người M, cơ quan Công an phát hiện tại túi quần phía sau, bên phải M đang mặc số tiền 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có số sê ri KQ18311699). M khai đó là số tiền M vừa bán ma túy cho Kh mà có. Kiểm tra người Thanh cơ quan Công an không phát hiện quản lý đồ vật tài sản gì. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản

niêm phong vật chứng là 02 gói ma túy thu của Kh (niêm phong ký hiệu M1) và lập biên bản quản lý của M 500.000 đồng, M khai là tiền bán ma túy mà có.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Đăng M, cơ quan điều tra thu giữ: Trong lỗ viên gạch xây màu đỏ ở khu vực bể nước của gia đình M có 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng bạc, bên trong là chất bột màu trắng, dạng cục. M khai là ma túy của M. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng (Ký hiệu M2). Ngày 12/6/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ra bản kết luận số 234/KLGĐ- PC09 kết luận: Mẫu M1 thu được trên người Kh là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,0344 gam. Mẫu M2 thu được tại nơi ở của Vũ Đăng M là ma túy, loại Heroine khối lượng 0,1087 gam. *Heroine STT: 9, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."*

Bản cáo trạng số 69/CT- VKSQP ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Đăng M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Đăng M như tội danh và điều luật được viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đăng M từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11 tháng 6 năm 2019);

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo M là người khuyết tật được hưởng trợ cấp xã hội, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo M được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo M không có ý kiến tranh luận gì.

Ý kiến tranh luận của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo M đều nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và đề nghị miễn án phí cho bị cáo M.

Lời nói sau cùng bị cáo Vũ Đăng M khai nhận: Bản thân M là người nghiện chất ma túy, thường mua Hêrôin để sử dụng cho bản thân. Khoảng 16 giờ ngày 10/6/2019, M đi bộ một mình từ nhà ra thị trấn Quỳnh Côi với mục đích mua Hêrôin để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã bán ma túy cho anh Kh để kiếm lời. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo rất ăn năn hối cải và mong muốn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội:* Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Các biên bản niêm phong đồ vật; Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Hữu Kh; người làm chứng anh Lại Văn Thanh; người chứng kiến ông Nguyễn Đăng Văn. ***Như vậy có đủ cơ sở kết luận:*** Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, tại nơi ở của mình ở thôn Q, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Đăng M đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, là loại Hêrôin có tổng khối lượng 0,0344 gam cho Nguyễn Hữu Kh (tên gọi khác là Khuê), sinh năm 1992 trú tại thôn Nghi Phú, xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Phụ lấy 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, M còn cất giấu tại nơi ở của mình 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1087 gam mục đích để bán kiếm lời. Bản kết luận giám định số 234/KLGĐ - PC09 ngày 12/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình: Mẫu M1 thu được trên người Kh là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,0344 gam. Mẫu M2 thu được tại

nơi ở của Vũ Đăng M là ma túy, loại Heroine khối lượng 0,1087 gam. *Heroine STT: 9, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."*

Hành vi của bị cáo Vũ Đăng M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo M có ý thức tuân theo pháp luật, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo M thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong quần chúng nhân dân.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo M không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo M là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo M là người khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp xã hội, bị cáo không có thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe khách thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với Nguyễn Hữu Kh (Khuê) là người mua trái phép chất ma túy của bị cáo M, mục đích để sử dụng cho bản thân. Do khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân anh Kh chưa có tiền án về tội phạm ma túy nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Kh bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì (gồm 0,0237gam mẫu M1 và 0,0882 gam mẫu M2) niêm phong số 234/KLGĐ hoàn trả sau giám định. Sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo M không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo M phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng M phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Vũ Đăng M **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11 tháng 6 năm 2019.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì (gồm 0,0237gam mẫu M1 và 0,0882 gam mẫu M2) niêm phong số 234/KLGĐ hoàn trả sau giám định. Sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng số sê ri KQ18311699 theo Biên bản giao

nhận vật chứng, tài sản ngày 20/8/20119 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ (Vật chứng đang lưu tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đăng M không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo Vũ Đăng M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 9 năm 2019). Anh Nguyễn Hữu Kh (Khuê) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình (báo cáo);
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng